TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 308/2020/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 04 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 439/2020/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Khắc Th, sinh năm 1974; nơi ĐKHKTT: khóm T, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Đ;

Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1978; nơi ĐKHKTT: khóm T, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Đ; tạm trú: khu phố Th, phường A, thành phố Th, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Th và bà L tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Đ theo giấy chứng nhận kết hôn số 202 ngày 14/10/2002. Trong thời gian sống chung, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân căng thẳng, thường hay cãi nhau. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông Th và bà L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Quá trình chung sống vợ chồng ông Th và bà L có 02 chung là Nguyễn Thị Thúy L, sinh ngày 11/5/1999 và Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 16/9/2006. Ông Th và bà L thống nhất giao con cho Nguyễn Thị Thanh Th cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, bà L không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con Nguyễn Thị Thúy L đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Th và bà L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Th và bà L là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc các đương sự thỏa thuận ly hôn và tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Khắc Th và bà Nguyễn Thị Kim L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 16/9/2006 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà L không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con Nguyễn Thị Thúy L, sinh ngày 11/5/1999 đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Th và bà L phải nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0046562 ngày 20/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục Thi hành án DS thành phố Thuận An;
- UBND thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Anh Thư